

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐD, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 19 – 4 – 2021  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiền

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Chí Độ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Diễm Th, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp 7, xã BTr, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp NC, xã NC, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án chị Huỳnh Diễm Th trình bày:***

- Về hôn nhân: Chị Huỳnh Diễm Th và anh Nguyễn Văn S chung sống với nhau vào năm 2014, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BTr, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 16/4/2014. Thời gian đầu hạnh phúc, sau này xảy ra rất nhiều mâu thuẫn, mặc dù đã được gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng vẫn không thành. Nay chị Th xác định tình cảm không còn gắn bó yêu thương, mỗi người đều có cuộc sống riêng, không còn ai quan tâm đến ai nên yêu cầu được ly hôn với anh S.

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia H, sinh ngày 30/9/2014. Hiện tại con chung do chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị Th yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Chị Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Đối với anh Nguyễn Văn S:* Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh S biết về yêu cầu khởi kiện của chị Th nhưng anh S không có ý kiến hay yêu cầu gì và không tham gia hòa giải, xét xử tại Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Huỳnh Diễm Th có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Văn S đã được Tòa án triệu tập tham gia xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về hôn nhân: Chị Th và anh S chung sống vào năm 2014, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét nguyên nhân mâu thuẫn, chị Th xác định do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn gắn bó yêu thương, không có khả năng hàn gắn tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Anh S không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của chị Th nên đủ căn cứ xác định rằng anh không mong muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị Th.

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình cho chị Th được ly hôn với anh S là phù hợp.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu được nuôi dưỡng con chung của chị Th thấy rằng, khi ly hôn cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Tuy nhiên, con chung của chị Th và anh S là nữ nên cần có mẹ chăm sóc là phù hợp sự phát triển của con, đồng thời anh S cũng không có ý kiến phản đối về yêu cầu nuôi con của chị Th. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu Gia H cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng là đúng quy định pháp luật.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Th không yêu cầu nên không đặt ra xem xét là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Chị Th yêu cầu được tự thỏa thuận, anh S không có ý kiến hay yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là phù hợp.

[5] Về các vấn đề khác: Chị Th xác định không có, anh S không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 2 và khoản 3 Điều 81, khoản 1 và khoản 3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Diễm Th.

1.1 Về hôn nhân: Cho chị Huỳnh Diễm Th được ly hôn anh Nguyễn Văn S.

1.2. Về con chung: Giao Nguyễn Huỳnh Gia H, sinh ngày 30/9/2014 cho chị Huỳnh Diễm Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Văn S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Diễm Th phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011878 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐD (đã nộp xong).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐD;
- Ủy ban nhân dân xã BTr, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Trúc**

